

Từ bài viết *Học tập suốt đời* của Tổng Bí thư Tô Lâm nghĩ về việc rèn luyện cán bộ để xứng tầm với kỷ nguyên mới

Nguyễn Hữu Anh*, Trần Hồng Lưu**

Nhận ngày 25 tháng 3 năm 2025. Chấp nhận đăng ngày 15 tháng 9 năm 2025.

Tóm tắt: Để đạt được mục đích, biến ý tưởng thành hiện thực, cần thiết phải có một đội ngũ cán bộ đủ tầm để gánh vác nhiệm vụ mà lịch sử giao phó. Lịch sử dân tộc ta cũng chứng kiến những con người tài ba đã góp sức tạo nên chiến thắng lẫy lừng thời nhà Trần và cả thời đại Hồ Chí Minh. Bước vào kỷ nguyên mới của sự đổi mới toàn diện hiện nay, Đảng ta cần phải rèn luyện được đội ngũ đủ tài đức để gánh vác và hoàn thành nhiệm vụ đưa đất nước ta vươn lên, sánh vai với các cường quốc năm châu. Đó là chủ đề của nghiên cứu này, khi các tác giả đọc bài viết của Tổng bí thư. Để đạt được mục đích đó, bài viết sử dụng phương pháp phân tích và tổng hợp, logic và lịch sử.

Từ khóa: Hồ Chí Minh, Đảng, học tập, cán bộ, kỷ nguyên.

Phân loại ngành: Chính trị học

Abstract: To achieve the goals and to turn ideas into reality, it is necessary to have a contingent of cadres with sufficient capacity to shoulder the tasks assigned by history. Vietnam's national history saw talented people who contributed to the glorious victories of the Trần Dynasty and also in the Hồ Chí Minh era. Entering the new era of comprehensive renovation today, the Communist Party of Vietnam needs to train a contingent that possess sufficient talent and virtue to shoulder and fulfil the task of taking the country to new heights, standing shoulder to shoulder with the world powers. That is the subject of this study, which was conducted after the authors read the article by the Party's General Secretary. To that end, the paper used the methods of analysis and synthesis, and logical and historic ones.

Keywords: Hồ Chí Minh, Party, study, cadre, era.

Subject classification: Political Science

1. Đặt vấn đề

Muốn phát triển cần thiết phải có những con người hành động biến ước mơ cao xa thành hiện thực. Học tập, chính là con đường rèn luyện con người đủ các phẩm chất để hoàn thành các sứ mệnh đó. Vai trò của học tập và rèn luyện con người đã được bàn đến từ lâu ở cả phương Tây lẫn phương Đông. Hầu hết các nhân tài ở mọi thời đều thấy được vai trò của học tập, rèn giữa con người. Từ Socrate, Platon, Aristot đến Khổng Tử, Mạnh Tử và Ph. Bacon cùng các danh nhân khác đều đã nói tới vai trò của học tập coi như lợi thế riêng có của con người so với động vật. Tri thức là sức mạnh mà nhờ đó con người lấy được của cải từ giới tự nhiên, là nguồn nguyên liệu của nền kinh tế mới mà loài người đã và đang hướng đến - nền kinh tế tri thức mà cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 là tên gọi khác.

Ở nước ta nhiều nhà tư tưởng lớn ở các thời điểm đã từng bàn đến vai trò của học tập như Chu Văn An, Nguyễn Trãi, Lê Quý Đôn... Từ rất sớm, Hồ Chí Minh và các lãnh tụ khác đã dành không ít thời gian và tâm trí để bàn đến vấn đề này. Mới đây nhất, trong bài viết *Học tập suốt đời*, Tổng Bí thư Tô Lâm trong trần trở về sự phát triển đất nước cũng đã bàn kỹ vấn

* Trường Đại học Khánh Hòa.

** Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng.

Email: hongluu2009@gmail.com

đề này nhằm chống lại lối học vẹt, sinh bằng cấp, bệnh kinh nghiệm, bệnh cá nhân, bệnh lười học hỏi... nhằm rèn luyện đội ngũ cán bộ đủ sức, đủ tâm gánh vác các trọng trách mới trong kỷ nguyên đổi mới toàn diện của dân tộc. Bằng phương pháp phân tích và tổng hợp, logic và lịch sử, trên cơ sở chủ nghĩa duy vật biện chứng, nghiên cứu này sẽ trình bày quan niệm về cán bộ và rèn luyện cán bộ của Hồ Chí Minh và của Đảng ta, từ đó làm rõ hơn sứ mệnh của cán bộ trong kỷ nguyên mới.

2. Cán bộ và rèn luyện cán bộ trong tư tưởng Hồ Chí Minh

Thuật ngữ cán bộ chỉ chung cho những người mang trọng trách, công vụ và có những quyền hạn nhất định. Với đội ngũ cán bộ nước ta, yêu cầu trước hết về đạo đức, có lòng trung thành với Tổ quốc, với Đảng và tin tưởng vào sự nghiệp đổi mới và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Đảng ta đang tiến hành.

Căn cứ theo quy định tại khoản 1, Điều 4, Luật Cán bộ, công chức 2008 quy định về cán bộ thì: cán bộ là công dân Việt Nam, được bầu cử, phê chuẩn, bổ nhiệm giữ chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh), ở huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là cấp huyện), trong biên chế và hưởng lương từ ngân sách nhà nước (Thư viện Pháp luật, 2025).

Từ rất sớm, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”, “muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém” và “huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng” (Hồ Chí Minh, 2011, t.5: 280, 309). Hồ Chí Minh yêu cầu người cán bộ cách mạng với “Tư cách người cách mệnh”. thì “tự mình phải: Cần kiệm. Hoà mà không tư. Cả quyết sửa lỗi mình. Cần thận mà không nhút nhát. Hay hỏi. Nhẫn nại. Chịu khó. Hay nghiên cứu, xem xét. Vị công vong tư. Không hiểu danh, không kiêu ngạo. Nói thì phải làm. Giữ chủ nghĩa cho vững. Hy sinh. Ít lòng ham muốn về vật chất” (Hồ Chí Minh, 2011, t.2: 280).

Sự nghiệp xây dựng đất nước phát triển theo mục tiêu dân giàu, nước mạnh, văn minh và hạnh phúc đòi hỏi phải xây dựng được đội ngũ cán bộ mạnh để đảm nhiệm các công việc to lớn đó. Ngay từ những ngày đầu làm cách mạng, V.I. Lê-nin, đã sớm nhận thấy sức mạnh của tổ chức đảng, của đội ngũ cán bộ, đảng viên đối với cách mạng vô sản khi cho rằng: “Hãy cho chúng tôi một tổ chức những người cách mạng, và chúng tôi sẽ đảo lộn nước Nga lên” (V.I. Lê-nin, 2005, t.6: 162). Nói về *vai trò của cán bộ*, chỉ ra: “Cán bộ là cái dây chuyền của bộ máy. Nếu dây chuyền không tốt, không chạy thì động cơ dù tốt, dù chạy toàn bộ máy cũng tê liệt. Cán bộ là những người đem chính sách của Chính phủ, của đoàn thể thi hành trong nhân dân, nếu cán bộ dở thì chính sách hay cũng không thể thực hiện được” (Hồ Chí Minh, 2011, t.5: 68).

Là người sáng lập ra Đảng Cộng sản, Hồ Chí Minh đã để nhiều tâm sức để xây dựng, đào tạo, rèn luyện đội ngũ cán bộ thực hiện lý tưởng cao cả của Đảng. Để thực hiện đúng chức danh của mình, trước hết theo yêu cầu của Người, *cán bộ phải có đủ đức và tài, trong đó đức là gốc*. Muốn vậy, cán bộ phải không ngừng học tập, rèn luyện các phẩm chất của mình. Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo, người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi đến mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân” (Hồ Chí Minh, 2011, t.5: 292). Người chỉ rõ mối liên hệ mật thiết giữa đức và tài: “Có tài phải có đức, có tài không có đức, tham ô hủ hóa có hại cho nhà nước. Có đức không có tài, như ông Bụt ngồi trong chùa, không giúp ích được ai” (Hồ Chí Minh, 2011, t.8: 184). Hồ Chí Minh căn dặn “Dạy cũng như học phải biết chú trọng cả tài lẫn đức. Đức là *đạo đức cách mạng*. Đó là *cái gốc*, rất quan trọng. Nếu không có đạo đức cách mạng thì có tài cũng vô dụng” (Hồ Chí Minh, 2011, t.14: 400).

Cán bộ phải luôn tự nhận thức học tập suốt đời, coi đó là nhu cầu tự thân để rèn giũa bản thân mình ngày càng hoàn thiện. Hồ Chí Minh, căn dặn các cán bộ *mục đích của việc học tập*:

“học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự Đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại” (Hồ Chí Minh, 2011, t.6: 208). Cán bộ phải thực sự là công bộc, đầy tớ của dân, phải vừa có đức vừa có tài, vừa *hồng* vừa *chuyên*. Chính vì thế, Hồ Chí Minh căn dặn: “Muốn làm được sự nghiệp ấy, các cán bộ, đảng viên cần có ý thức giác ngộ xã hội chủ nghĩa cao, một lòng một dạ phấn đấu cho chủ nghĩa xã hội. Để tu dưỡng đạo đức xã hội chủ nghĩa phải kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân. Phải luôn tự phê bình một cách thật thà, tự phê bình từ trên xuống dưới” (Hồ Chí Minh, 2011, t.12: 231). Phê và tự phê phải coi như cách phấn tỉnh tốt nhất để rèn luyện phẩm chất cán bộ. Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Mỗi đảng viên, mỗi cán bộ cần phải thật thà tự xét và xét đồng chí mình. Ai có khuyết điểm nào thì phải thật thà cố gắng tự sửa chữa và giúp sửa chữa lẫn nhau. Thang thuốc hay nhất là thiết thực phê bình và tự phê bình” (Hồ Chí Minh, 2011, t.5: 302).

Hồ Chí Minh chỉ ra các căn bệnh cần phải khắc phục trong cán bộ như bệnh tự kiêu, tự mãn, ích kỷ, tị nạnh, lười biếng trong học tập và phấn đấu. Hồ Chí Minh, căn dặn: “mỗi cán bộ cần phải làm kiểu mẫu trong sự cần lao, tiết kiệm. Nhưng cũng phải tùy hoàn cảnh. Cái gì thái quá cũng không tốt. Bình đẳng thái quá cũng không tốt” (Hồ Chí Minh, 2011, t.5: 300).

Trước đó, V.I.Lê-nin, lãnh tụ của giai cấp vô sản và nhân dân lao động toàn thế giới đã *chỉ rõ nhiệm vụ của người cán bộ, đảng viên*: “Muốn đổi mới bộ máy nhà nước của chúng ta, phải cố gắng hết sức tự đặt cho mình nhiệm vụ sau đây: một là học tập, hai là học tập, ba là học tập mãi, và sau nữa phải làm sao cho học thức ở nước ta không nằm trên giấy hoặc là một lời nói hợp mốt nữa... phải làm sao học thức thực sự ăn sâu vào trí não, hoàn toàn và thực tế trở thành một bộ phận khăng khít của cuộc sống chúng ta” (V.I.Lê-nin, 2006, t.45: 444). Phương châm học liên tục, học thường xuyên, học suốt đời này của Người về sau được các trường học nước ta đúc rút ngắn gọn bằng câu khẩu hiệu: Học, học nữa, học mãi.

Mỗi giai đoạn lịch sử có một nhiệm vụ cụ thể, song việc học tập luôn là nhu cầu bức thiết để cán bộ có thể theo kịp thời đại, Hồ Chí Minh chỉ rõ hơn: “Ngày nay, xây dựng chủ nghĩa xã hội chúng ta có những công việc rất to lớn và phức tạp. Chúng ta đã đánh thắng thực dân Pháp và giai cấp phong kiến, nhưng phải đấu tranh với kẻ địch nguy hiểm khác là nghèo khổ và lạc hậu... Cho nên chúng ta phải học nhiều, phải cố gắng học, nếu không chịu khó học thì không thể tiến bộ được. Không tiến bộ là thoái bộ. Xã hội ngày càng đi tới, công việc ngày càng nhiều, máy móc càng tinh xảo. Mình mà không chịu học thì lạc hậu, mà lạc hậu là bị đào thải, tự mình đào thải mình” (Hồ Chí Minh, 2011, t.12: 333). Cán bộ phải coi việc học tập là công việc tự thân, tự giác và phải biết tự động học tập như Hồ Chí Minh căn dặn.

Người cán bộ cách mạng phải coi *học tập là việc suốt đời là động lực của cuộc sống*. Hồ Chí Minh viết: “Học hành là vô cùng. Học càng nhiều, biết càng nhiều càng tốt” (Hồ Chí Minh, 2011, t.5: 349). *Người cán bộ cách mạng phải lấy tự học* làm phương châm để không ngừng theo kịp với thời thế. Hồ Chí Minh chỉ ra, người cán bộ phải luôn “lấy tự học làm cốt” (Hồ Chí Minh, 2011, t.5: 312). Tư tưởng học tập suốt đời còn được nhiều lần Hồ Chí Minh nhắc nhở: “Bác thường nghe nói có đồng chí 40 tuổi đã cho mình là già nên ít chịu học tập. Nghĩ như vậy là không đúng, 40 tuổi chưa phải là già. Bác đã 76 tuổi những vẫn cố gắng học thêm. Chúng ta phải học và hoạt động cách mạng suốt đời. Còn sống thì còn phải học, còn phải hoạt động cách mạng” (Hồ Chí Minh, 2011, t.15: 113).

Theo Người để học tập có hiệu quả thì *phải có phương pháp tránh lối học vẹt, xa rời thực tiễn*. Chính vì vậy, Hồ Chí Minh căn dặn kỹ lưỡng: “muốn học tập có kết quả tốt thì phải có thái độ đúng và phương pháp đúng... Học phải đi đôi với hành không phải học để nói suông” (Hồ Chí Minh, 2011, t.5: 349). Cán bộ phải không ngừng nâng cao trình độ lý luận vì lý luận cách mạng khoa học là kim chỉ nam để soi đường cho thực tiễn. Người coi việc học tập lý luận là công việc bức thiết với cán bộ, đảng viên. Muốn vậy phải “nâng cao trình độ lý luận

chung của Đảng, phải tổ chức học tập lý luận trong Đảng, trước hết là trong những cán bộ cốt cán của Đảng” (Hồ Chí Minh, 2011, t.11: 93).

Hồ Chí Minh nhắc nhở: “không nên đào tạo ra những con người thuộc sách lâu lâu, cụ Mác nói thế này, cụ Lê-nin nói thế kia, nhưng được giao nhiệm vụ quét nhà lại để cho nhà đầy rác!” (Hồ Chí Minh, 2011, t.5: 668). Bởi, theo Hồ Chí Minh, một người thuộc lâu kinh sách nhưng không biết đem tri thức đó phục vụ đời sống thì đó chỉ là một “hòm sách” hay trí thức “một nửa”. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “lý luận cốt để áp dụng vào công việc thực tế. Lý luận mà không áp dụng vào công việc thực tế là lý luận suông. Dù xem được hàng ngàn, hàng vạn quyển lý luận, nếu không biết đem ra thực hành, thì khác nào một cái hòm đựng sách” (Hồ Chí Minh, 2011, t.5: 274). Để tránh bệnh sách vở hay lý thuyết suông, Hồ Chí Minh đòi hỏi “cán bộ khi nghiên cứu với bất cứ vấn đề gì đều phải đặt câu hỏi “vì sao?”, đều phải suy nghĩ kỹ càng xem nó có hợp với thực tế không, có thật là đúng lý không, tuyệt đối không nên nhắm mắt tuân theo sách vở một cách xuôi chiều” (Hồ Chí Minh, 2011, t.11: 98-99).

Hơn một lần Hồ Chí Minh nhấn mạnh cán bộ cần phải thấm nhuần sự “thống nhất giữa lý luận thực tiễn là một nguyên tắc căn bản của chủ nghĩa Mác - Lê-nin. Thực tiễn không có lý luận hướng dẫn thì thành thực tiễn mù quáng. Lý luận mà không liên hệ với thực tiễn là lý luận suông” (Hồ Chí Minh, 2011, t.11: 95). Sự gắn bó giữa lý luận và thực tiễn được Người mô tả một cách dễ hiểu: “Lý luận cũng như cái tên (hoặc viên đạn). Thực hành cũng như cái đích để bắn. Có tên mà không bắn, hoặc bắn lung tung, cũng như không có tên” (Hồ Chí Minh, t.5, 2011: 275). Người phê bình những sai lầm của các cán bộ do tách rời giữa việc học và hành, lý thuyết và thực hành dẫn đến: “Những bệnh duy tâm, máy móc, mạo hiểm, chủ quan..., đều vì tách rời điều kiện khách quan với chủ quan, tách rời lý luận với thực hành mà có” (Hồ Chí Minh, 2011, t.7: 129).

Để phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng thì Hồ Chí Minh (Hồ Chí Minh, 2011, t.10: 481) coi: *công tác kiểm tra, giám sát là vấn đề quan trọng trong phương thức lãnh đạo của Đảng*. Theo Người: “Làm mà không kiểm tra thì không biết kết quả ra sao, không hiểu sai lệch thế nào để kịp thời sửa chữa”. Do việc kiểm tra, giám sát là nhằm bảo đảm cho cán bộ, đảng viên thực hiện đầy đủ và đúng đắn đường lối, chủ trương và giữ vững được kỷ luật của Đảng. Hơn thế thông qua việc kiểm tra giám sát sẽ “giúp họ rút kinh nghiệm, sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm” (Hồ Chí Minh 2011, t.5: 316), từ đó làm cho tổ chức Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh hơn. Cán bộ đảng viên phải *có mối liên hệ mật thiết với quần chúng*, lắng nghe và học hỏi nhân dân với tinh thần dân chủ và học hỏi kinh nghiệm các nước khác. Hồ Chí Minh căn dặn cán bộ, đảng viên: “Phải ra sức học tập sáng tạo kinh nghiệm của các đảng anh em. Chúng ta tuyệt đối không được kiêu ngạo, tự mãn, chúng ta phải khiêm tốn...” (Hồ Chí Minh, 2011, t.12: 676). Thực tiễn cuộc sống và thời cuộc đã và đang vận động không ngừng, để rèn luyện phong cách tư duy lý luận gắn với thực tiễn của Hồ Chí Minh và luôn nhớ lời Người, cán bộ, đảng viên cần: “phải biết rằng thực tiễn khách quan thay đổi hàng giờ hàng phút, một chủ trương của ta hôm nay đúng, hôm sau đã không hợp thời, nếu ta không tỉnh táo kiểm điểm những tư tưởng, hành vi của ta để bỏ đi những cái quá thời, sai hỏng, nhất định ta sẽ không theo kịp tình thế, ta sẽ bị bỏ rơi, bị các bạn tỉnh táo nhanh nhẹn hơn vượt lên trước” (Hồ Chí Minh, 2011, t.4: 28). Những luận điểm về học tập và rèn luyện cán bộ của Người là kim chỉ nam để Đảng ta kế thừa và vận dụng.

3. Quan niệm của Đảng Cộng sản Việt Nam về cán bộ và rèn luyện cán bộ

Kế thừa và phát triển sáng tạo quan niệm của Hồ Chí Minh về cán bộ và huấn luyện đội ngũ cán bộ, Đảng ta ngay từ khi sáng lập đã có những quyết sách về vấn đề trên.

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng gần 90 năm qua, nhất là trong thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế, Đảng luôn chú ý đến công tác cán bộ. Để tiến hành công tác cán bộ,

trong các Nghị quyết Đại hội Đảng, Chiến lược cán bộ trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước tại Hội nghị Trung ương 3 khóa VIII (6/1997), Nghị quyết Trung ương 4 khóa X (tháng 1/2007) về đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan Đảng, định hướng về đổi mới tổ chức bộ máy Nhà nước, hoàn thiện hệ thống chính trị tại Hội nghị Trung ương 7 khóa XI (tháng 5/2013)... đội ngũ cán bộ từ Trung ương đến cơ sở đã không ngừng phát triển cả về số lượng và chất lượng, không ngừng đáp ứng yêu cầu của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đổi mới và hội nhập sâu rộng.

Qua đó, Đảng cũng nêu ra những hạn chế của công tác cán bộ nói chung, đội ngũ cán bộ các cấp nói riêng như Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” và Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”. Quy hoạch cán bộ vẫn còn thiếu tính tổng thể, liên thông giữa các cấp, các ngành, các địa phương; còn dàn trải, khép kín, chưa bảo đảm phương châm “động” và “mở”. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chậm đổi mới, chưa kết hợp chặt chẽ giữa lý luận với thực tiễn, chưa gắn quy hoạch theo chức danh. Một số cán bộ cơ sở và có cả cán bộ cấp chiến lược thiếu gương mẫu, uy tín thấp, năng lực, phẩm chất chưa ngang tầm nhiệm vụ, quan liêu, xa dân, cá nhân chủ nghĩa, vướng vào tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”...

Để tiếp tục nâng cao đạo đức cách mạng cho cán bộ, Đảng chủ trương thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị khóa XI về “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI và Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và các Quy định số 47-QĐ/TW ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về “Những điều đảng viên không được làm”, Quy định 101-QĐ/TW ngày 7/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XI về “Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp”, Quy định 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về “Một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên”. Đảng cũng chỉ ra, công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng chưa đủ sức răn đe, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tự phê bình và phê bình nhiều nơi mang tính hình thức; vẫn còn tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm; một số cán bộ thiếu tự giác nhận khuyết điểm và trách nhiệm của mình trong công việc được giao... Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ chưa bị đẩy lùi, có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn; tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vẫn còn nghiêm trọng, tập trung vào số đảng viên có chức vụ trong bộ máy nhà nước... Kỷ nguyên mới với những thời cơ, thuận lợi lớn cùng không ít những bất trắc khó lường. Trong đó, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh nói chung, xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược vừa hồng vừa chuyên nói riêng ngang tầm nhiệm vụ, nhằm tiến hành thắng lợi sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước là nhiệm vụ quan trọng. Đảng luôn coi cán bộ là “tiền vốn của Đoàn thể” và công tác cán bộ “là công việc gốc của Đảng”, như chỉ dẫn của Hồ Chí Minh và thực hiện theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XII, Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và Nghị quyết Trung ương 7 khóa XII về “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”. Về công tác cán bộ Đảng luôn thấm nhuần căn dặn của Hồ Chí Minh: “Đảng phải nuôi dạy cán bộ như người làm vườn vun trồng những cây cối quý báu. Phải trọng nhân tài, trọng cán bộ, trọng mỗi một người có ích cho công việc chung của chúng ta” (Hồ Chí Minh, 2011, t.5: 31).

Để có đội ngũ cán bộ tốt từ Trung ương đến cơ sở, Đảng luôn chủ trương làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, trước hết là nhận thức của cấp ủy về công tác cán bộ theo lời dạy của Hồ Chí Minh (Hồ Chí Minh, 2011, t.5: 313) khi coi: "vấn đề cán bộ là một vấn đề rất trọng yếu, rất cần kíp" của Đảng. Hơn thế, Đảng phải đặt cán bộ, công tác cán bộ trong mối quan hệ toàn diện, phát triển và không định kiến nhằm: (1) Hiểu biết, đánh giá đúng cán bộ, lựa chọn cán bộ, huấn luyện cán bộ, dùng cán bộ, phân phối cán bộ sát thực tiễn, giữ gìn cán bộ, kết hợp các loại cán bộ đúng, phù hợp yêu cầu. (2) Xây dựng và thực hiện tốt chính sách cán bộ theo tinh thần: "Hiểu biết cán bộ, Khéo dùng cán bộ, Cắt nhắc cán bộ, Thương yêu cán bộ, Phê bình cán bộ" (Hồ Chí Minh, 2011, t.5: 317). Để có đội ngũ cán bộ tốt, đảm trách các công việc quan trọng, Đảng luôn coi trọng công tác cán bộ từ địa phương đến Trung ương. Đặc biệt, tập trung "xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược có phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; đủ về số lượng, có chất lượng và cơ cấu phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc; bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ, đủ sức lãnh đạo đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trở thành nước công nghiệp hiện đại, theo định hướng xã hội chủ nghĩa, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, ngày càng phồn vinh, hạnh phúc" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2018).

Muốn đánh giá đúng về một con người thì người đánh giá phải đủ tư cách. Trong công tác cán bộ, Đảng không quên chỉ dẫn của Hồ Chí Minh, về những khiếm khuyết của cán bộ tổ chức, những thái cực của tâm lý tiểu nông, ích kỷ, đó là: "1. Ham dùng người bà con, anh em quen biết, bầu bạn, cho họ là chắc chắn hơn người ngoài. 2. Ham dùng những kẻ khéo nịnh hót mình, mà chán ghét những người chính trực. 3. Ham dùng những người tính tình hợp với mình, mà tránh những người tính tình không hợp với mình" (Hồ Chí Minh, 2011, t.5: 318).

Trong suốt quá trình lãnh đạo, Đảng luôn quan tâm đến đạo đức của cán bộ, coi đó là phẩm chất gốc của người lãnh đạo như ý tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bước vào thời kỳ đổi mới, Đảng không quên nhắc lại ý tưởng của Người sáng lập, Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ VI, tiếp tục nêu ra vấn đề "Nâng cao đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, xứng đáng là người lãnh đạo, người đầy tớ trung thành của nhân dân" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 1987: 126). Đại hội yêu cầu cán bộ, đảng viên phải hành động vì "lợi ích cách mạng, chứ không vì địa vị và tư lợi" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 1987: 126).

Đến Đại hội VII, Đảng tiếp tục khẳng định quan điểm đó khi coi, cán bộ, đảng viên "phải có phẩm chất chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với lý tưởng cách mạng của Đảng, có thái độ tích cực với công cuộc đổi mới" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 1991: 23). Vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh vào hoàn cảnh mới, Đại hội VIII của Đảng chỉ rõ "Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý, các nhà doanh nghiệp và các chuyên gia, trước hết là cán bộ chủ chốt trong hệ thống chính trị coi trọng cả đức và tài. Đức là gốc" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 1996: 145-146). Các Đại hội Đảng về sau đều nhấn mạnh việc không ngừng học tập, rèn luyện đạo đức và phẩm chất của người cán bộ để đáp ứng nhiệm vụ mới.

Đại hội lần thứ XI của Đảng năm 2011, tiếp tục chấn chỉnh tình trạng suy thoái chính trị, tư tưởng đạo đức của một bộ phận không nhỏ trong cán bộ, đảng viên. Văn kiện Đại hội xác định "Mỗi cán bộ, đảng viên phải không ngừng tu dưỡng, rèn luyện bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống; kiên quyết đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch; phê phán đẩy lùi những biểu hiện "tự diễn biến". Giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011: 173). Để gắn bó giữ mối liên hệ mật thiết với dân, Đảng chủ trương cán bộ phải "thường xuyên tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011: 257).

Khi phát triển cán bộ, Đảng không được quên chỉ dẫn của Hồ Chí Minh (Hồ Chí Minh, 2011, t.3: 620): "Đảng không phải chỉ cần con số cho nhiều, tuy nhiều là tốt, nhưng phải có

cái *chất* của người đảng viên”. Cái chất của người đảng viên ở đây là vào Đảng không phải để làm “quan cách mạng” mà là làm “công bộc, làm đầy tớ cho nhân dân”. Đảng không được quên cảnh báo của V.I. Lê-nin: “Sức mạnh của Đảng không phải ở số lượng đảng viên ít hay nhiều mà ở chất lượng đảng viên. “Những đảng viên hữu danh vô thực thì cho không chúng ta cũng không cần. Đảng độc nhất nắm chính quyền trên thế giới quan tâm đến việc nâng cao chất lượng đảng viên, đến việc thanh trừ “bọn luôn lọt vào Đảng” ra khỏi hàng ngũ của mình, chứ không phải làm tăng thêm số lượng đảng viên, đó chính là đảng chúng ta, đảng của giai cấp công nhân cách mạng” (V.I. Lê-nin, 2005, t.39: 225). Thời gian vừa qua, các chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước trong gần 35 năm Đổi mới đã luôn hướng tới mục tiêu không ngừng “nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016: 76).

Đến Đại hội XIII, Đảng ta tiếp tục coi *Công tác cán bộ* là “then chốt của mọi then chốt” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t.1: 75). Kiên quyết kiên trì đấu tranh chống suy thoái, *tự chuyển biến, tự chuyển hóa*, chống lãng phí. Về công tác *chống tham nhũng* “được lãnh đạo chỉ đạo và thực hiện quyết liệt, toàn diện đi vào chiều sâu với quyết tâm cao không có vùng cấm, không có ngoại lệ” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t.1: 76). Trong các bài học kinh nghiệm, Đảng và Nhà nước tiếp tục “quán triệt sâu sắc, thực hiện nghiêm túc quan điểm “dân là gốc”, thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân”, coi nhân dân là “trung tâm, chủ thể của công cuộc đổi mới”, mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ yêu cầu, nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của nhân dân; thắt chặt mối quan hệ mật thiết với nhân dân, dựa vào dân để xây dựng Đảng; lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu; củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t.1: 96-97).

Nắm vững và nghiêm túc thực hiện sáng tạo quan điểm của Hồ Chí Minh về học tập, rèn luyện cán bộ, Đảng ta luôn kiên định xây dựng đội ngũ cán bộ đủ đức tài để đủ sức lãnh đạo nhân dân đi đến mục tiêu mà toàn Đảng, toàn dân ta hướng tới.

4. Giải pháp để củng cố mối quan hệ giữa cán bộ và nhân dân, nâng cao vị thế của cán bộ trong thời kỳ mới theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Trước hết, theo Hồ Chí Minh cán bộ học tập chủ nghĩa làm cốt phải với tinh thần “học tập chủ nghĩa Mác - Lê-nin là học tập cái tinh thần xử trí mọi việc, đối với mọi người và đối với bản thân mình, là học tập những chân lý phổ biến của chủ nghĩa Mác - Lê-nin để áp dụng một cách sáng tạo vào hoàn cảnh thực tế của nước ta” (Hồ Chí Minh, 2011, t.11: 611). Cán bộ phải thực sự tâm huyết với sự nghiệp của Đảng, đặt lợi ích của Đảng của nhân dân lên trên hết, “Vị công vong tư. Không hiếu danh, không kiêu ngạo. Nói thì phải làm. Giữ chữ nghĩa cho vững” như căn dặn của người sáng lập Đảng thì dân mới tin theo. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Người cán bộ cách mạng phải có đạo đức cách mạng. Phải giữ đạo đức cách mạng mới là người cán bộ cách mạng chân chính. Đạo đức cách mạng có thể nói tóm tắt là: Nhận rõ phải trái, giữ vững lập trường. Tận trung với nước, tận hiếu với dân” (Hồ Chí Minh, 2011, t. 9: 357).

Thứ hai, cán bộ “tự mình phải: Cần kiệm. Hoà mà không tư. Cả quyết sửa lỗi mình. Cẩn thận mà không nhút nhát. Hay hỏi. Nhẫn nại. Chịu khó” (Hồ Chí Minh, 2011, t.2: 280), để nhân dân thấy được tấm gương sáng như phượng châm đảng viên đi trước làng nước theo sau mà trước đây rất phổ biến. Ngay từ bước đầu, cán bộ “phải theo đúng phượng châm... Việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh” (Hồ Chí Minh, 2011, t.4: 64 - 65). Mỗi cán bộ phải là tấm gương sáng như Hồ Chí Minh chỉ dẫn “Tự mình phải cần, kiệm, liêm, chính làm cho dân tin, dân phục, dân yêu thì mọi người dân mới nghe” (Hồ Chí Minh, 2011, t.6: 278).

Thứ ba, cán bộ phải thường xuyên *nghiên cứu, xem xét*. Đó chính là tinh thần ham học hỏi để nâng cao tri thức. Coi học hỏi là công việc suốt đời để dân cảm nhận và làm theo. Phải lấy tự

học làm cốt yếu. Trước hết cán bộ phải “học tập lý luận Mác - Lê-nin mới củng cố được đạo đức cách mạng, giữ vững lập trường, nâng cao sự hiểu biết và trình độ chính trị, mới làm tốt được công tác Đảng giao phó cho mình” (Hồ Chí Minh, 2011, t.11: 611). Hồ Chí Minh nói: “Không học lý luận thì chí khí kém kiên quyết, không trông xa thấy rộng, trong lúc đấu tranh dễ lạc phương hướng, kết quả là mù chính trị, thậm chí hủ hóa, xa rời cách mạng” (Hồ Chí Minh, 2011, t.7: 234). Phải thấm nhuần lời dạy của Hồ Chí Minh: Ở “bất kì cương vị nào, bất kì làm công việc gì đều không sợ khó, không sợ khổ, đều một lòng một dạ phục vụ lợi ích chung của giai cấp, của nhân dân, đều nhằm mục đích xây dựng chủ nghĩa xã hội” (Hồ Chí Minh, 2011, t.13: 90).

Thứ tư, cán bộ phải không hiểu danh, không kiêu ngạo. Coi học hành để có tri thức phục vụ lợi ích chung chứ không phải đưa ra hống hách, khoe mẽ, xưng oai, tác quái với dân. Có như vậy mới có thể gần dân, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng và góp ý của dân. Tuân thủ nghiêm túc lời căn dặn của người sáng lập Đảng: “chớ tự kiêu, tự đại; luôn luôn cầu tiến bộ; luôn luôn tự kiểm điểm, tự phê bình, những lời mình đã nói, những việc mình đã làm, để phát triển điều hay của mình, sửa đổi khuyết điểm của mình. Đồng thời phải hoan nghênh người khác phê bình mình” (Hồ Chí Minh, 2011, t.6: 129-130). Người chỉ dẫn cán bộ “Phải lấy hiệu quả thiết thực đã góp bao nhiêu cho sản xuất và lãnh đạo sản xuất mà đo ý chí cách mạng của mình. Hãy kiên quyết chống bệnh nói suông, thói phô trương hình thức, lối làm việc không nhằm mục đích nâng cao sản xuất” (Hồ Chí Minh, 2011, t.13: 68).

Thứ năm, cán bộ cần có phong cách nói thì phải làm, nói đi đôi với làm, tránh phô trương, nói một đằng làm một nẻo sẽ mất niềm tin ở dân. Cán bộ, đảng viên phải có tinh thần đoàn kết vì lợi ích chung và phải thực sự cầu tiến, có tinh thần yêu thương lẫn nhau, ứng xử có tình nghĩa với nhau, làm gương sáng cho nhân dân noi theo. Cán bộ phải ý thức được sự gắn bó giữa lý luận với thực tiễn, nói đi đôi với làm và học để mà làm, coi “Thống nhất giữa lý luận và thực tiễn là một nguyên tắc căn bản của chủ nghĩa Mác - Lê-nin” (Hồ Chí Minh, t.11, 2011: 95).

Thứ sáu, cán bộ phải dám hy sinh. Ít lòng ham muốn về vật chất. Nếu cán bộ tham lam, vơ vét của công thành của riêng sẽ làm mất uy tín của Đảng, nhà nước. Chống tham nhũng không có vùng cấm. Việc Đảng ta xử lý cả những cán bộ cao cấp vừa qua nhìn chung được dư luận toàn dân tin tưởng và ủng hộ theo hướng tích cực. Cán bộ cần thực hiện theo ý tưởng Hồ Chí Minh: “tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi” (Hồ Chí Minh, 2011, t.6: 122). Thực hiện đúng phương châm: “Phải đặt lợi ích của Đảng ra trước, lợi ích của cá nhân lại sau” (Hồ Chí Minh, 2011, t.5: 290-291).

Thứ bảy, làm đúng lời dạy của Hồ Chí Minh: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền, mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân” (Hồ Chí Minh, 2011, t.15: 622) để dân tin yêu.

Thứ tám, luôn gần dân, lắng nghe ý kiến của dân “đồng thời lại luôn luôn quan tâm đến những việc nhỏ như tương cà mắm muối cần thiết cho đời sống hằng ngày của nhân dân” như Hồ Chí Minh (Hồ Chí Minh, 2011, t.12: 402) căn dặn. Và hơn thế: “Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân” (Hồ Chí Minh, 2011, t.15: 622).

Thứ chín, đội ngũ bộ máy cán bộ phải thực sự là đầy tớ, công bộc của dân. Liêm chính, chí công vô tư. Có tài có đức. Dân chỉ tin vào những cán bộ biết lo cho lợi ích chung của xã hội, ít vun vén cho cá nhân. Đảm bảo lợi ích hài hòa cho cả công lẫn tư. Tạo ra đội ngũ công bộc liêm chính, gần gũi với công việc, đặt lợi ích của dân, của Đảng lên trên hết, có đủ đức tài, đủ sức gánh vác sự nghiệp cách mạng vì dân. Đảng viên, cán bộ phải là gương sáng để nhân dân noi theo. Họ phải không ngừng học tập, nâng cao trình độ để theo kịp với thời đại. Không được tự mãn và phải luôn thấm nhuần phương châm mà Hồ Chí Minh căn dặn: Hôm qua là anh hùng nhưng hôm nay sẽ là tội phạm nếu không theo kịp với thời cuộc.

Thứ mười, kiên quyết chống tham nhũng một cách nhất quán để tạo niềm tin cho dân. Chống tham nhũng, loại bỏ lũ sâu mọt phải được coi là phương sách có hiệu quả nhất, trực tiếp nhất để tạo niềm tin đối với dân để dân ủng hộ và tin theo. Hơn thế, chống tham nhũng phải được coi là giải pháp căn cơ và lâu dài để tránh nguy cơ làm băng hoại bộ máy công quyền, giảm lòng tham cá nhân. Muốn thế, phải coi chống chủ nghĩa cá nhân là nhiệm vụ thường xuyên và liên tục của Đảng.

Cuối cùng, Đảng phải tạo điều kiện tốt nhất để dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân hưởng thụ một cách thực chất chứ không chỉ trên văn bản. Chỉ khi đó nhân dân mới thực sự tin tưởng vào đội ngũ công bộc, đầy tớ của dân theo đúng nghĩa của từ “công bộc, đầy tớ”. Đội ngũ cán bộ, đảng viên là người biến các chủ trương, đường lối của Đảng thành hiện thực. Do đó, để thực sự coi “dân là gốc” và thực hiện các mục tiêu vì dân.

5. Kết luận

Gần 100 năm qua từ khi có Đảng, được sự dìu dắt, rèn luyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta luôn kiên định tinh thần học tập, rèn luyện để tạo ra đội ngũ cán bộ có đủ các phẩm chất để hoàn thành tốt các nhiệm vụ được lịch sử giao phó. *Suốt đời học tập* phải được coi là phương châm để mọi cán bộ tâm niệm, phấn đấu thực hiện để không ngừng nâng cao năng lực của mình. Đó cũng là tâm huyết mà Tổng Bí thư Tô Lâm gửi đến cán bộ nước ta. Trong thông điệp mà đồng chí gửi gắm muốn một lần nữa đội ngũ cán bộ nước ta phải không ngừng học tập, tự học tập suốt đời, chống căn bệnh kinh nghiệm, thỏa mãn, lười học tập hoặc sính bằng cấp để ngày càng hoàn thiện phẩm chất đức và tài, đủ sức gánh vác các nhiệm vụ vẻ vang khi mà đất nước ta bước vào kỷ nguyên mới để cất cánh để đưa dân tộc ta sánh vai với các cường quốc năm châu, xây dựng một xã hội dân giàu, nước mạnh, văn minh và hạnh phúc. Tổng Bí thư yêu cầu đội ngũ cán bộ phải học tập thực chất học suốt đời để tạo ra đội ngũ cán bộ *dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám hy sinh vì lợi ích chung để tận dụng tối đa thời cơ, vận hội, đi tắt đón đầu đáp ứng cuộc cách mạng công nghệ đưa đất nước ta bước vào kỷ nguyên phát triển giàu mạnh*. Cuộc cải cách, đổi mới toàn diện đất nước đã và đang tiến hành ở Việt Nam đòi hỏi đội ngũ cán bộ phải đáp ứng được trọng trách to lớn đó.

Tài liệu tham khảo

- Đảng Cộng sản Việt Nam. (1987). *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI*. Nxb. Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (1991). *Báo cáo xây dựng Đảng và sự đổi mới điều lệ Đảng của Ban Chấp hành Trung ương, khóa VI*. Nxb. Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (1996). *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2011). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2016). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2018). *Nghị quyết Trung ương 7 khóa XII Về tập trung xây dựng đội cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ*.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- Hồ Chí Minh toàn tập*. (2011). t.2, 3, 4, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- Thư viện Pháp luật. (2025). Cán bộ, công chức, viên chức là gì? Cách phân biệt và một số ví dụ về cán bộ, công chức, viên chức mới nhất?. thuvienphapluat.vn/phap-luat/can-bo-cong-chuc-vien-chuc-la-gi-cach-phan-biet-va-mot-so-vi-du-ve-can-bo-cong-chuc-vien-chuc-moi-n-33292.html
- V.I. Lê-nin toàn tập*. (2005). t. 6, 39. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- V.I. Lê-nin toàn tập*. (2006). t.45. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.